

SỰ KHÁC NHAU GIỮA 「ので」 & 「から」

「ので」 & 「から」 là từ được dùng để nói lên nguyên nhân hay lý do cho một hành động hay kết quả nào đó. Vậy chúng ta phân biệt và sử dụng 2 từ này như thế nào cho đúng?

Các bạn hãy xem ví dụ sau đây:

①

インフルエンザになった**ので**、会社を休んだ**から**、テレビでも見よう。

②

Giải thích: ① Cảm cúm xảy ra mang tính khách quan và là nguyên nhân dẫn đến việc phải nghỉ làm.

→ Thể hiện mối quan hệ giữa nguyên nhân-kết quả mang tính khách quan.

② Trong thời gian nằm nghỉ ở nhà, bệnh đỡ hơn, cảm thấy rảnh nên muốn xem tivi.

→ thể hiện tính chủ quan của người nói.

(Vì đối với người khác, có thể là nằm ngủ thêm hoặc đọc sách...

không nhất thiết phải xem tivi vì nằm nhà rảnh rồi.)

BẢNG SO SÁNH

「ので」	「から」
● Là từ thể hiện nguyên nhân mang tính khách quan. ● Là từ thể hiện mối quan hệ giữa nguyên nhân và kết quả của mệnh đề trước và sau trong cùng một câu. ● Có thể dùng trong văn nói và văn viết. ● Được dùng khi muốn nói câu nhờ cậy, xin lỗi, kính ngữ...	● Là từ thể hiện lý do mang tính chủ quan của người nói. ● Là từ liên kết giữa mệnh đề trước và sau trong cùng một câu. ● Chỉ dùng trong văn nói. ● Thể hiện ý chí của người nói.
① 聞こえませんが、マイクを使っていただけませんか？ ② バスが遅れた ので 、遅刻しました。 ③ 明日伺います ので 、どうぞよろしくおねがいします。	① おなか いた い から 、何 なに も食 た べたくないです。 ② 忙 いそ が が い から 、どこも行きません。 ③ あしたは、休 やす み から 、買 か い物 もの でも行 い きましょう。
Tuy nhiên, bảng so sánh cũng chỉ mang tính tương đối. Vẫn có nhiều tính huống mà chúng ta có thể dùng cả 「ので」 và 「から」 để nói. 危険 きけん な はい ので、入 はい らないでください。 → ○ 危険 きけん だ はい から、入 はい らないでください。 → ○	